

HỢP TÁC VỚI DOANH NGHIỆP TRONG ĐÀO TẠO CỬ NHÂN MỸ THUẬT ỨNG DỤNG - THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP

*Lê Văn Thân**

Email: lvthan@daihochoabinh.edu.vn

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 05/07/2023

Ngày phản biện đánh giá: 17/01/2024

Ngày bài báo được duyệt đăng: 30/01/2024

DOI: 10.59266/houjs.2024.354

Tóm tắt: Mỹ thuật ứng dụng (MTUD) là lĩnh vực khoa học mang tính thực tiễn xã hội rất rộng. Là một trong những lĩnh vực mũi nhọn của ngành công nghiệp văn hóa ở nước ta hiện nay, đồng thời thể hiện rõ tính kinh tế của văn hóa trong xã hội đương đại. Là lĩnh vực nghệ thuật đặc thù mang tính ứng dụng cao, nên việc hợp tác, liên kết với các doanh nghiệp trong đào tạo là công việc hết sức cần thiết và quan trọng. Bởi doanh nghiệp là thước đo chất lượng đào tạo, là cầu nối giữa nhu cầu thực tiễn của xã hội với đào tạo nguồn nhân lực. Doanh nghiệp còn là nơi tuyển dụng nhân lực từ những cơ sở đào tạo, ngoài ra còn là nơi thăm quan, thực hành, thực tập cho sinh viên. Từ thực tế đó doanh nghiệp đã giúp cho sinh viên những kinh nghiệm quý giá về thực tiễn nghề nghiệp dựa trên nền tảng kiến thức lý thuyết đã được trang bị. Tuy nhiên, trong thực tế hiệu quả việc hợp tác đào tạo với các doanh nghiệp của các cơ sở đào tạo còn khá khiêm tốn. Chính vì thế, cần đưa ra những giải pháp hợp tác phù hợp để cùng nhau phát triển bắt kịp với nhu cầu thực tế của xã hội ngày nay.

Từ khóa: Hợp tác đào tạo, doanh nghiệp, thực trạng, giải pháp.

I. Đặt vấn đề

Leonardo da Vinci Danh họa thiên tài đã từng nói “Khoa học rộng tuếch và đầy sai lầm nếu không sinh ra từ Thực nghiệm - người mẹ của mọi Tri thức”.

Thấu hiểu được giá trị sâu sắc của thực tế, thực nghiệm trong các lĩnh vực khoa học và đào tạo, đặc biệt trong đào tạo cử nhân MTUD, lĩnh vực mang nặng tính

thực hành mà các học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo được thiết kế theo từng đồ án sản phẩm ứng dụng cụ thể. Chính vì vậy, hầu hết nội dung chương trình được xây dựng khối lượng giờ lý thuyết và thực hành theo tỷ lệ 40/60 (lý thuyết 40%, thực hành 60%), thậm trí tỷ lệ 30/70. Với tỷ lệ đó ta thấy khối kiến thức phần thực hành đóng vai trò rất quan trọng như thế nào.

* Trường Đại học Hòa Bình

Trên thực tế, nhiều cơ sở đào tạo các ngành thuộc lĩnh vực MTUĐ hệ thống cơ sở vật chất phòng thực hành, thực nghiệm còn rất hạn chế và thiếu thốn. Do vậy ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học (NCKH) và chuyển giao công nghệ. Trong khi đó các doanh nghiệp lại có một hệ thống xưởng sản xuất đầy đủ, cơ sở vật chất, máy móc và một đội ngũ kỹ sư, công nhân có kinh nghiệm và tay nghề cao. Đây chính là môi trường thuận lợi để các cơ sở đào tạo đưa sinh viên đến thăm quan thực tập, thực hành và giúp cho sinh viên sáng tỏ những kiến thức về lý thuyết được trang bị trên giảng đường. Đồng thời cũng giúp cho các cơ sở đào tạo nhìn rõ hơn được những thực trạng hạn chế và đưa ra những giải pháp khắc phục đổi mới, bổ sung nội dung chương trình đào tạo cho phù hợp với nhu cầu thực tế của xã hội.

II. Cơ sở lý thuyết

Hiện nay, số lượng các cơ sở đào tạo đại học và cao đẳng các ngành và chuyên ngành về nghệ thuật thiết kế thuộc lĩnh vực MTUĐ khá nhiều, đó là chưa kể đến hệ thống các trường dạy nghề. Theo thống kê hiện cả nước có hơn 80 cơ sở có đào tạo về ngành về Mỹ thuật, trong đó phần lớn thuộc Mỹ thuật ứng dụng, trong số đó ngành thiết kế đồ họa chiếm số lượng đông nhất. [1]. Do việc mở nhiều cơ sở đào tạo nên nội dung chương trình đào tạo, cơ sở vật chất, xưởng thực hành chuyên ngành giữa các trường có nhiều sự khác nhau, khác cả về khối lượng và thời gian đào tạo. Một số trường đào tạo toàn khóa là 5 năm, có trường 4,5 năm và có trường 4 năm. Đội ngũ giảng viên chuyên ngành của nhiều trường còn thiếu cả về số lượng và cả chất lượng. Hiệu quả sự

hợp giữa các cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp còn rất khiêm tốn, hạn chế và thiếu tính chiến lược. Từ thực tế đó ảnh hưởng rất nhiều đến tâm lý nhận thức về sự lựa chọn ngành đào tạo, nơi học cho người học trong xã hội, đồng thời tác động không nhỏ đến chất lượng trong quá trình tổ chức, quản lý đào tạo.

2.1. Thực trạng

Trên nền tảng của văn minh lúa nước, mỹ thuật và nghệ thuật thiết kế của Việt Nam chủ yếu dựa trên những giá trị và kinh nghiệm của văn hóa dân gian và mỹ nghệ truyền thống. Hơn thế nữa đất nước ta trải qua những cuộc chiến tranh gian khổ và lâu dài. Chính vì vậy, thực trạng đó đã hưởng rất nặng nề đến quá trình phát triển và hệ thống đào tạo về MTUĐ gặp rất nhiều hạn chế và khó khăn.

Kể từ thời kỳ đổi mới (1986) đến nay, kinh tế, văn hóa giáo dục xã hội có nhiều thay đổi và phát triển. Hơn 38 năm đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Đảng đất nước ta đã phát triển mạnh mẽ lên một tầm cao mới, trong đó có lĩnh vực đào tạo về lĩnh vực MTUĐ phát triển cả về quy mô và chất lượng. Tuy nhiên, thực tế trong đào tạo còn rất nhiều bất cập, sản phẩm thiết kế chưa đáp ứng kịp được với nhu cầu thực tế về thẩm mỹ và công năng của xã hội và xu thế thời đại. “Thực trạng và đào tạo Mỹ thuật ứng dụng ở nước ta chưa đủ sức tham gia giải quyết các mâu thuẫn của nền sản xuất và thương mại; Mỹ thuật ứng dụng cho sản phẩm cụ thể chủ yếu là nhập khẩu áp đặt kiểu cách “design ngoại nhập” vào Việt Nam, thực chất chỉ là gia công rập khuôn theo mẫu mã nước ngoài, hoặc làm nhái theo thương hiệu design ngoại quốc. Bên cạnh đó, các nhà sản xuất

và thương mại trong nước họ không tìm thấy, không tận dụng được ý tưởng sáng tác từ các nhà thiết kế - nguồn nhân lực Mỹ thuật ứng dụng được đào tạo trong nước” [2]. Theo PGS.TS Đặng Mai Anh, Trường ĐH Mỹ thuật Công nghiệp Hà Nội nhận định.

Những thực trạng đó có nhiều lý do, một trong số đó là tư duy của các nhà hoạch định và quản lý còn chậm đổi mới, ý tưởng sáng tạo của các nhà thiết kế còn rất hạn chế, mẫu mã sản phẩm thẩm mỹ chưa đẹp, tính ứng dụng không cao. Về nguyên nhân sâu xa đều xuất phát từ khâu đào tạo nhân lực, nội dung đào tạo của các cơ sở đào tạo còn mang nặng tính lý thuyết, thiếu tính ứng dụng và thực tiễn, chưa bám sát tâm lý và nhu cầu thực tế của người tiêu dùng. Một trong những nguyên nhân rất quan trọng đó quá trình xây dựng nội dung chương trình đào tạo hầu hết các cơ sở đào tạo chưa có sự tham gia đóng góp, xây dựng của các doanh nghiệp và chuyên gia có nhiều kinh nghiệm thực tiễn. Một thực tế nữa trong quá trình đào tạo người học ít được thực hành và thực tập tại các cơ sở thiết kế, xưởng sản xuất tại các doanh nghiệp sản xuất về các sản phẩm MTƯD. Đây cũng là tồn tại thực tế khá phổ biến khi sinh viên tốt nghiệp ra trường mà các doanh nghiệp vẫn phải đào tạo lại, thậm trí kể cả sinh viên tốt nghiệp loại ưu.

Với các cơ sở đào tạo về lĩnh vực MTƯD ở phía Nam, tuy có nhiều thay đổi và nhạy bén bám sát thị trường hơn. Tuy nhiên, phần lớn các cơ sở đào tạo chỉ quan tâm đến những ngành hot và các ngành có đầu ra thuận lợi. “Mỹ thuật ứng dụng tại phía Nam hiện nay, phần lớn các trường chỉ quan tâm đào tạo 4 lĩnh vực:

thiết kế đồ họa, thiết kế thời trang, tạo dáng công nghiệp, thiết kế nội ngoại thất; một số ít trường có thêm chuyên ngành mỹ thuật truyền thông đa phương tiện, thiết kế sân khấu... Tuy vậy, vấn đề đào tạo còn khá “ngổn ngang” do mạnh ai nấy làm, chương trình học chưa đủ năng lực để đào tạo chuyên nghiệp; có trường xem ngành Mỹ thuật ứng dụng đào tạo tốn kém và không hiệu quả nên ít quan tâm đầu tư cơ sở vật chất; lớp học nhồi nhét nhiều sinh viên để giảm chi phí; một số cơ sở đào tạo chưa là cầu nối cho sinh viên đến được các cơ sở sản xuất để tham quan, thực tập, thực hành”[3]. Theo PGS. TS Cung Dương Hằng- ĐH Mỹ thuật TP.HCM nhận định.

Một thực tế nữa, hầu hết các cơ sở giáo dục đào tạo về MTƯD hàng năm, hàng kỳ chưa tổ chức hội nghị khách hàng với các doanh nghiệp đã liên kết để đánh giá kết quả và những hạn chế trong hoạt động từng ngành và nhóm ngành. Đa phần sự liên kết, hợp tác với các doanh nghiệp của các cơ sở đào tạo còn mang nhiều tính hình thức và dừng lại ở bản ghi nhớ, nhất là những khối trường đào tạo đa ngành. Chính vì vậy, khá nhiều sinh viên tốt nghiệp khi ra trường chưa đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp.

Hiệu quả việc hợp tác của các cơ sở đào tạo thời gian qua chủ yếu là ở những hoạt động đào tạo như trao học bổng, cung ứng nhân lực lao động cho các doanh nghiệp. Còn về hỗ trợ về cơ sở vật chất, kinh phí mua sắm máy móc thực hành trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học và chuyên giao công nghệ còn quá khiêm tốn và chưa theo kịp và đáp ứng xu thế phát triển của thực tế về MTƯD trong đào tạo.

Theo tiêu chí và quy định của Bộ GD&ĐT nếu là giảng viên đại học phải có bằng Thạc sĩ. Trong khi đó, hầu hết những nhân lực của các doanh nghiệp hầu hết chỉ là các cử nhân hay kỹ sư, nhưng họ đều là những người có tay nghề cao và chuyên gia các chuyên ngành giỏi. Đây là một cản trở lớn đối với các cơ sở đào tạo khi mời các chuyên gia tham gia giảng dạy.

2.2. Vai trò của doanh nghiệp với đào tạo

Với đặc thù mang tính thực hành nên vai trò hợp tác với các doanh nghiệp đóng vai trò rất cần thiết và quan trọng trong đào tạo của các ngành thuộc lĩnh vực MTUD. Thực tế hiện nay vai trò hỗ trợ đào tạo của doanh nghiệp đối với đào tạo cử nhân MTUD lại càng cần thiết khi các cơ sở đào tạo về MTUD trên cả nước còn rất đang gặp khó khăn và thiếu thốn về cơ sở vật chất để sinh viên đến thực tập, thực hành. Chính vì vậy, việc tiếp cận giữa chủ các doanh nghiệp, lãnh đạo doanh nghiệp, nhà quản và sinh viên trên lớp học cũng như trong xưởng thực hành sản xuất còn rất hạn chế. Hầu hết các doanh nghiệp hàng năm chỉ dành một số kinh phí tài trợ học bổng cho sinh viên chứ chưa đi sâu vào tham gia, đóng góp xây dựng nội dung chương trình đào tạo, giảng dạy và đầu tư vào chuyển giao công nghệ trong quá trình thiết kế và sản xuất.

Trong những năm gần đây mục tiêu các trường xây dựng chương trình đào tạo cử nhân MTUD theo hướng ứng dụng. Chính vì vậy, vai trò của doanh nghiệp trong đào tạo đóng vai trò rất quan trọng và cần thiết. Nhưng trong thực tế “Nội dung hợp tác giữa lãnh đạo hai bên vẫn

chưa được xây dựng trên cơ sở những cam kết có tính chất lâu dài và bền vững. Vai trò của Nhà nước chưa rõ rệt và chưa thể hiện được vị trí của người tạo ra “luật chơi”, “sân chơi” cho việc phát triển mô hình đại học-doanh nghiệp” [4]. Đây là một cản trở và mâu thuẫn với mục tiêu đào tạo cần khắc phục.

Trong bộ tiêu chí đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục và đào tạo của Bộ GD&ĐT, nội dung liên kết, hợp tác với doanh nghiệp trong đào tạo đại học là một tiêu chí quan trọng và đó là yêu cầu bắt buộc. Tiêu chí này là cơ sở pháp lý khẳng định vai trò quan trọng của doanh nghiệp trong đào tạo nói chung và đào tạo cử nhân MTUD nói riêng. Tuy nhiên, hiệu quả và chất lượng thực hiện của các cơ sở đào tạo trong cả nước chưa có nhiều thay đổi và tích cực.

III. Phương pháp, vật liệu nghiên cứu

Nội dung nghiên cứu trong vai trò của doanh nghiệp với đào tạo nêu trên là cơ sở thực tế để chúng ta nhận thức đúng và thấy rõ được giá trị thực tiễn trong đào tạo của việc hợp tác với các doanh nghiệp trong đào tạo nói chung và đào tạo cử nhân MTUD nói riêng. Đây là xu thế và là mục tiêu đào tạo chung các lĩnh vực của thế giới hiện nay trong việc gắn kết đào tạo với các doanh nghiệp. Do vậy phương pháp và vật liệu nghiên cứu hiệu quả nhất đó là sử dụng phương pháp tổng hợp những tư liệu, nhận định và phân tích những kết quả và hạn chế về công tác đào tạo từ thực tiễn. Đó không chỉ là những minh chứng thực tế để người viết phân tích, trên cơ sở đó đưa ra những giải pháp và hướng đi tích cực.

3.1. Xu thế chung và những lợi ích

Xu thế chung về giáo dục và đào tạo hiện nay trên Thế giới cũng như ở Việt Nam đang theo hướng ứng dụng. Do vậy việc hợp tác và gắn kết giữa cơ sở đào tạo nghề nghiệp với các doanh nghiệp trở nên tất yếu trong xu thế đào tạo nguồn nhân lực. Một thực tế cho thấy do thiếu hợp tác với các doanh nghiệp cho thấy hàng năm có khoảng hơn 10.000 ngàn sinh viên các ngành thuộc MTUĐ tốt nghiệp ra trường, thậm trí có những sinh viên tốt nghiệp có kết quả học tập xuất sắc nhưng vẫn không đáp ứng ngay được nhu cầu từ phía doanh nghiệp. Chính vì thế, số sinh viên tốt nghiệp mà doanh nghiệp phải đào tạo lại trong đó có các cử nhân MTUĐ là khá nhiều. Đây là một trong các nguyên nhân làm cho tỉ lệ sinh viên thất nghiệp sau tốt nghiệp gia tăng. Theo tổng cục Thống kê năm 2019 số sinh viên cao đẳng và đại học thất nghiệp khoảng 2,8-3,5%.

Thực tế cho thấy việc liên kết giữa cơ sở đào tạo về MTUĐ với các doanh nghiệp mang nhiều lợi ích cho cả đôi bên. “Về phía doanh nghiệp, có cơ hội tham gia định hướng mục tiêu nội dung, chương trình đào tạo bám sát với nhu cầu thực tế của xã hội. Trên cơ sở đó sẽ tuyển chọn được đội ngũ lao động kỹ thuật đảm bảo chất lượng đúng theo yêu cầu. Ngoài ra còn giúp cho doanh nghiệp tiếp xúc trực tiếp với rất nhiều sinh viên, có điều kiện để theo dõi, đánh giá tác phong làm việc cũng như kiến thức và năng lực của sinh viên một cách chính xác nhất. Qua đó, doanh nghiệp có hướng tuyển dụng, quảng bá hình ảnh của mình. Đồng thời cũng thể hiện được vai trò của doanh nghiệp trong góp phần đào tạo nhân lực trong cơ sở giáo dục đào tạo nghề nghiệp” [5].

Trong mọi lĩnh vực hoạt động của xã hội, đặc biệt trong sáng tạo khởi nghiệp, con người đóng vai trò quan trọng và là yếu tố cốt lõi để tạo nên thành công. Đào tạo cử nhân MTUĐ đã góp phần rất quan trọng tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao cho xã hội. Ngày nay, ý tưởng khởi nghiệp đang được xã hội rất quan tâm, nhất là tầng lớp sinh viên và thanh niên trong nền kinh tế thị trường và thời đại số. Bởi khởi nghiệp là nền tảng trở thành nguồn quan trọng của GDP khi chúng phát triển thành doanh nghiệp lớn.

Tuy nhiên, để có khởi nghiệp thành công cần phải có nhiều yếu tố, thực tế có nhiều người thất bại. Nhưng thành công sẽ đến với những nhà khởi nghiệp bền bỉ, không ngừng cố gắng. Khởi nghiệp sẽ giúp cho chủ doanh nghiệp có được sự tự quản trong công việc của mình, đồng thời tạo ra những sản phẩm và dịch vụ mới, mang lại giá trị gia tăng cho sự phát triển kinh tế cho xã hội.

3.2. Một số giải pháp lựa chọn

Việc nghiên cứu, tìm hiểu để lựa chọn doanh nghiệp để liên kết, hợp tác trong đào tạo cử nhân MTUĐ là công việc rất cần thiết và cần trọng. Bởi chọn được doanh nghiệp có thiết kế và tiềm lực sản xuất phù hợp, gắn gũi với các ngành đào tạo thuộc sản phẩm MTUĐ thì hiệu quả, giá trị thực tế sẽ mang lại cho đào tạo và doanh nghiệp rất cao. Công việc này theo tôi Khoa chuyên ngành mà trực tiếp là các tổ bộ môn, phối hợp với phòng đào tạo và trung tâm sáng tạo và khởi nghiệp của Nhà trường sẽ đảm nhiệm thực hiện là phù hợp và nắm vững. Những nội dung, lộ trình khi tiến hành liên kết với doanh nghiệp hai bên cần xây dựng thật cụ thể như:

- Đề xuất với các cơ quan chức năng có thẩm quyền để các chuyên gia giỏi của các doanh nghiệp được cộng tác tham gia giảng dạy về các học phần về công nghệ, vật liệu, thực hành, thực tập và chuyên giao công nghệ. Ngoài ra, tham gia chấm và phản biện những học phần, những đề tài NCKH khối kiến thức thực hành, thực nghiệm và chấm, thẩm định các thiết kế đồ án tốt nghiệp mang tính ứng dụng của sinh viên.

- Các cơ sở đào tạo nên mời các chủ doanh nghiệp, các nhà thiết kế từng chuyên ngành cùng với giảng viên hướng dẫn chính tham gia hướng dẫn phần thực hành công nghệ cho sinh viên tốt nghiệp hàng năm.

- Các doanh nghiệp cần tham dự diễn đàn trao đổi, giao lưu và định hướng về nghề nghiệp với tân sinh viên đầu khóa vào đầu năm học. Để cho những tân sinh viên nắm bắt và hiểu được tính chất, đặc thù nghề nghiệp, đồng thời truyền thêm sự đam mê nghề nghiệp trong quá trình học tập, nghiên cứu khoa học (NCKH) và rèn luyện tại trường.

- Các cơ sở đào tạo cũng đề xuất với doanh nghiệp dành một khoản kinh phí phù hợp hỗ trợ mua sắm cơ sở vật chất cho xưởng thực hành, thực nghiệm, quỹ học bổng cho sinh viên nghèo vượt khó, quỹ NCKH nhằm động viên giảng viên và sinh viên tham gia NCKH...

- Hàng năm Nhà trường và doanh nghiệp cần tổ chức hội nghị tổng kết nhằm đánh giá những kết quả hợp tác đã thực hiện tốt và khắc phục những hạn chế những tồn tại.

IV. Kết quả và thảo luận

Dựa trên những thực tế và giải pháp đã nêu, đồng thời nhận thức rõ được tính đặc thù trong đào tạo các ngành thuộc nghệ thuật thiết kế và tầm quan trọng của việc hợp tác với các doanh nghiệp trong đào tạo cử nhân MTUĐ. Đó chính là nền tảng kiến thức thực tế ứng dụng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nói chung và đặc biệt đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao về lĩnh vực MTUĐ cho xã hội.

Xu thế chung của giáo dục và đào tạo hiện nay hầu hết theo hướng dụng, đặc biệt sự cần thiết trong đào tạo về nghệ thuật thiết kế thuộc mã ngành MTUĐ. Do vậy chúng ta phải coi doanh nghiệp là bộ phận không thể thiếu trong hợp tác đào tạo nói chung, đặc biệt trong đào tạo cử nhân MTUĐ. Bởi doanh nghiệp là cơ sở giúp nhà trường tuyển sinh và tuyển dụng nhân lực có chất lượng cho chính doanh nghiệp. Trên nền tảng đó Nhà trường có cơ sở đề xuất với doanh nghiệp hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất thông qua các hình thức ký kết các hợp đồng tư vấn, NCKH, xây dựng phòng thí nghiệm, trang thiết bị cho giảng dạy, học tập và hỗ trợ học bổng cho sinh viên. Chọn và cử các chuyên gia, chuyên viên, công nhân lành nghề tham gia trực tiếp giảng dạy hoặc hướng dẫn sinh viên trong quá trình thực tập và NCKH tại xưởng sản xuất hoặc các trung tâm thiết kế.

Doanh nghiệp và Nhà trường cần thường xuyên thông tin, trao đổi những kết quả sáng tạo của Thầy và trò trong quá trình thiết kế sản phẩm ứng dụng và kỹ thuật, công nghệ và vật liệu mới qua các phương tiện truyền thông. Đồng thời cập nhập những thành tựu và xu hướng mới

về nghệ thuật thiết kế và đào tạo để cùng nhau cộng tác, nghiên cứu và phát triển.

V. Kết luận

Hợp tác giữa đại học với các doanh nghiệp trong đào tạo là một xu thế tất yếu hiện nay, với lĩnh vực đào tạo cử nhân MTUD không nằm ngoài quỹ đạo phát triển đó. Nhiệm vụ đó có ý nghĩa rất quan trọng trong sự nghiệp đào tạo cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp trong sự nghiệp Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa của xã hội. “Đây là cầu nối cùng nhau chia sẻ, đề xuất các ý tưởng, giải pháp nhằm củng cố, tăng cường gắn kết, chuyển giao công nghệ và hợp tác phù hợp với nhu cầu, lợi ích chung của đại học và doanh nghiệp, đồng hành phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao vì sự phát triển bền vững và đóng góp tích cực phục vụ cộng đồng” [6]. Những người quản lý và tham gia giảng dạy, nghiên cứu các ngành thuộc MTUD phải xác định nhiệm vụ chúng ta đang làm là nơi đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao cho xã hội trong những lĩnh vực mũi nhọn của ngành công nghiệp văn hóa ở nước ta hiện nay, nó đóng vai trò rất quan trọng trong nền kinh tế trí thức của văn hóa trong xã hội đương đại.

Trong bối cảnh và xu thế hiện nay nhà trường và doanh nghiệp cần nhận thức đúng và đầy đủ về vai trò, trách nhiệm của mình đối với xã hội trong sự liên kết và hợp tác đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng được nhu cầu của xã hội trong thời kỳ công nghiệp 4.0. Sự nhận thức và trách nhiệm là cơ sở, nền tảng mang đến kết quả từ thực tiễn để cùng nhau phát triển, đồng thời cùng nhìn nhận, đánh giá về những kết quả đạt được và những hạn chế, tồn tại

trong hoạt động hợp tác để đưa ra những giải pháp tích cực.

Sự tiến bộ của khoa học và công nghệ đã tạo ra môi trường kinh doanh cạnh tranh khốc liệt. Để nâng cao năng lực cạnh tranh trong điều kiện hội nhập, các doanh nghiệp không ngừng đầu tư cho đào tạo nguồn nhân lực, công nghệ quản trị và sản xuất. Việc hợp tác giữa đào tạo với doanh nghiệp nhằm hướng đến nền kinh tế tri thức và thúc đẩy quá trình đổi mới, sáng tạo và chuyển giao công nghệ và gắn kết các hoạt động nghiên cứu cùng với hoạt động sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp. Tuy nhiên, tùy theo yêu cầu thực tế và năng lực giữa các bên mà trường đại học và doanh nghiệp lựa chọn hình thức hợp tác cho phù hợp để doanh nghiệp có thể tư vấn, góp ý về chương trình đào tạo gắn với thực tiễn cũng như tiếp cận và tuyển dụng được nguồn sinh viên tốt nghiệp có chất lượng.

Do nhu cầu thực tiễn, thời gian gần đây một số doanh nghiệp đã chủ động liên kết đồng hành và “đặt hàng” cùng nhà trường trong quá trình đào tạo về các ngành thuộc MTUD để tìm kiếm nguồn nhân lực chất lượng cao.

Với các cơ sở đào tạo, ngoài việc gắn kết chặt chẽ công tác đào tạo, tuyển sinh, tuyển dụng hội chợ việc làm thường xuyên với các doanh nghiệp, hiện nhiều trường còn tạo sân chơi khởi nghiệp nhằm mang đến cơ hội tạo việc làm cho sinh viên. Một số trường đại học có đào tạo các ngành về MTUD bước đầu hướng nội dung chương trình đào tạo của mình theo nhu cầu của doanh nghiệp, họ đã chủ động mời các doanh nhân tham gia trao đổi hội thảo chuyên

đề, hướng nghiệp, Workshop về khoa học công nghệ và đào tạo.

Từ những thực tế nền tảng trên, ta khẳng định việc hợp tác và liên kết với doanh nghiệp trong đào tạo cử nhân MTUĐ là xu hướng tất yếu, đồng thời là nhiệm vụ rất quan trọng của quá trình phát triển kinh tế, công nghiệp văn hóa trong xã hội đương đại. Sự hợp tác đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực chuyên sâu và chuyển giao công nghệ trong nghệ thuật thiết kế MTUĐ. Đồng thời tăng cường giá trị kinh tế của văn hóa, tạo nguồn lực lao động mạnh mẽ cho quá trình phát triển mũi nhọn ngành công nghiệp văn hóa của đất nước ngày càng bền vững trong thời đại xã hội kinh tế số hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Sơn Thủy, Đào tạo Mỹ thuật ứng dụng: Phải “vận động” để bắt kịp xu hướng mới- Báo Văn hóa-21-10-2022.
- [2]. PGS-TS Đặng Mai Anh; ThS Nguyễn Văn Chung - Đào tạo sinh viên Mỹ thuật ứng dụng trước xu thế hội nhập quốc tế, Kỷ yếu Hội thảo khoa học toàn quốc-NXB Đại học Huế -2022.
- [3]. PGS-TS Cung Dương Hằng - *Xây dựng thương hiệu Mỹ thuật ứng dụng ở Đông Nam Bộ trong bối cảnh hiện nay*. - Kỷ yếu Hội thảo khoa học toàn quốc-NXB Đại học Huế -2022.
- [4]. TS. Trần Vinh, *Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng, Vấn đề đặt ra về hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp*-Tạp chí tài chính online ngày 01/10/2023.
- [5]. Thạc sĩ Nguyễn Thị Tiên, *Đẩy mạnh hợp tác doanh nghiệp trong đào tạo ngành, nghề liên quan nuôi trồng thủy sản tại Cà Mau* -08/05/2022
- [6]. Mai Hương, *Hợp tác giữa đại học và doanh nghiệp là một xu thế tất yếu hiện nay*-Báo Lao động -Thứ năm, 29/06/2023.

COOPERATING WITH BUSINESSES IN TRAINING BACHELORS OF APPLIED ARTS - CURRENT STATUS AND SOLUTIONS

Le Van Than[†]

Abstract: *Applied Arts (MTUD) is a scientific field with a broad social applicability. As one of the spearhead sectors of the cultural industry in our country today, it also reflects the economic nature of culture in contemporary society. Being a specific art field with high applicability, cooperation and linkage with enterprises in training are extremely necessary and important. Enterprises function as a benchmark for training quality and a bridge between the practical needs of society and human resource training. Enterprises are not only the recruiters of workforce from training institutions but also places for visits, practice, and internships for students. From that reality, enterprises have provided students with valuable professional practical experience in professional practice based on the theoretical knowledge they have been equipped with. However, in reality, the effectiveness of training cooperation with businesses of training institutions is still quite modest. Therefore, it is necessary to come up with appropriate cooperative solutions to develop together to catch up with the actual needs of today's society.*

Keywords: *Training cooperation, businesses, current situation, solutions.*

[†] Hoa Binh University